

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Triển khai thực hiện đợt phát hành 2.996.600 cổ phần riêng lẻ và một số vấn đề liên quan)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2006, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai;
- Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2016;
- Căn cứ Tờ trình số 02/2016/TTr-HĐQT ngày 07/03/2016.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua triển khai thực hiện Phương án chào bán riêng lẻ 2.996.600 cổ phần và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2016.

ĐIỀU 2: Thông qua tiêu chuẩn, nguyên tắc xác định giá bán, nguyên tắc xác định số cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện

- a) Đối với phần chào bán 2.450.000 cổ phiếu cho đối tác và nhà đầu tư tài chính của Công ty
- Tiêu chí và đối tượng chào bán: theo Mục IV.1 của Tờ trình số 02/2016/TTr-HĐQT ngày 07/03/2016
 - Danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu: danh sách cụ thể đính kèm Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐQT ngày 7/10/2016.
 - Nguyên tắc xác định giá bán: Theo Mục IV.1 của Tờ trình số 02/2016/TTr-HĐQT ngày 07/03/2016, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá cụ thể chào bán cho các đối tác và nhà đầu tư tài chính, có thể thấp hơn giá trị sổ sách nhưng không thấp hơn 11.000 đồng/ cổ phần.
 - Giá trị sổ sách trên 1 cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2016 là: 20.234 đồng/ cổ phần (theo báo cáo tài chính hợp nhất đã soát xét tại ngày 30/6/2016), tương ứng với giá trị sổ sách trên 1 cổ phiếu đã pha loãng (sau khi phát hành cổ tức bằng cổ phiếu



22%, cổ phiếu thưởng 18% và quyền mua cổ phiếu 60% với giá 10.000 đồng/ cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu) là khoảng 13.117 đồng/cổ phần)

- Căn cứ và giá trị sổ sách của Công ty, sự ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên 2016, sau khi xem xét yếu tố cổ phiếu chào bán sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ khi hoàn thành đợt chào bán, cũng như việc giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng sau khi lượng cổ phiếu phát hành đợt này được đưa vào thị trường, HĐQT Công ty quyết định mức giá chào bán cho đối tác và nhà đầu tư tài chính là **15.000 đồng/ cổ phần**.
- b) **Đối với phần chào bán 546.600 (Năm trăm bốn mươi sáu ngàn sáu trăm) cổ phần cho CBCNV của Công ty**
 - Tiêu chuẩn:
 - ✓ Thâm niên công tác;
 - ✓ Chức danh;
 - ✓ Năng lực và đóng góp cho Công ty.
 - Nguyên tắc xác định giá bán: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2016 và Mục IV.2 Tờ trình số 02/2016/TTr-HĐQT ngày 07/03/2016, giá bán cho CBCNV là **10.000 đồng/ cổ phần**.
 - Nguyên tắc xác định số lượng cổ phần được phân phối cho từng đối tượng:
Số lượng cổ phiếu được chào bán cụ thể cho từng CBCNV được xác định trên cơ sở tiêu chuẩn ở trên.
 - Danh sách CBCNV được mua cổ phiếu chào bán: Danh sách cụ thể đính kèm Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐQT ngày 7/10/2016.
- c) **Thời gian thực hiện:** trong tháng 11 năm 2016, ngay sau khi được UBCK NN chấp thuận.

ĐIỀU 3: Thông qua Kế hoạch chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là **42.216.000.000** ((*Bốn mươi hai tỷ, hai trăm mười sáu triệu*) đồng sẽ được sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giải ngân trong 4/2016	Giải ngân trong quý 1/2017	Tổng cộng
1	Bổ sung nguồn vốn lưu động			42.216.000.000
	- Trả nợ vay ngân hàng Công Thương - Chi nhánh KCN Biên Hòa	31.963.964.940	10.252.035.060	42.216.000.000



ĐIỀU 4: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan có trách nhiệm tiến hành các công việc, thủ tục cần thiết để tiến hành nội dung trên, đảm bảo lợi ích cho các bên liên quan và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS; BTGD
- Lưu VT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



**CHỦ TỊCH HĐQT
VŨ ĐÌNH ĐỘ**

